TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Vận;

Ông Bùi Văn Khiêm.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên toà*: Ông Hoàng Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1990 tại xã N, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn, trình độ học vấn 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Hà Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị xử phạt 02 năm tù giam về tội Không tố giác tội phạm tại Bản án số 71/2007/HSST ngày 24/7/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (đã được xóa án tích), ngày 03/10/2018 bị Phòng C Công an tỉnh L lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Mua dâm, phạt tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), đã chấp hành xong quyết định (đã được xóa tiền sự), ngày 01/10/2020 bị Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn lập hồ sơ đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 30/6/2022 đã chấp hành xong (đã được xóa tiền sự), chưa bị xử lý kỷ luật, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2025 đến ngày 16/7/2025 chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam L – Trại tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Chu Văn Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 09/7/2025, bị cáo Lê Văn T nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời. Bị cáo Lê Văn T bắt xe khách đi từ nhà đến khu vực ngã tư M, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây, bị cáo Lê Văn T gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ), hai người thoả thuận bị cáo Lê Văn T mua ma tuý với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và trả công mua ma tuý cho người đàn ông này là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Lê Văn T đưa số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) cho người đàn ông này. Người này nhận tiền và bảo bị cáo Lê Văn T đứng đợi. Khoảng 30 phút sau người đàn ông quay lại và đưa cho bị cáo Lê Văn T 01 (một) gói ma túy Heroin. Bị cáo Lê Văn T cầm gói ma túy cất vào bên trong túi quần rồi đón xe khách quay trở về nhà. Khi về đến nhà, bị cáo Lê Văn T lấy gói ma túy vừa mua được ra để sử dụng một phần. Số ma túy còn lại, bị cáo Lê Văn T chia làm hai gói, một gói được gói vào bên trong gói giấy màu vàng, gói còn lại bị cáo gói bằng giấy màu trắng.

Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 10/7/2025, bị cáo Lê Văn T gặp Chu Văn Đ ở khu vực thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn. Chu Văn Đ nói với bị cáo Lê Văn T "anh có không, lấy cho em trăm tư" thì bị cáo Lê Văn T đồng ý. Bị cáo Lê Văn T bán cho Chu Văn Đ một phần ma túy trong gói giấy màu vàng với giá 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng). Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/7/2025 khi bị cáo Lê Văn T đang ở khu vực thôn Bản Quyến, xã N, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L phối hợp với Công an xã N, tỉnh Lạng Sơn, khi kiểm tra hành chính đối với Lê Văn T phát hiện và tạm giữ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc có 01 (một) gói giấy màu trắng và 01 (một) gói giấy màu vàng, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma tuý Heroin. Trong túi quần phía sau bên phải của bị cáo có 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng), tổng cộng 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng). Bị cáo Lê Văn T khai nhận chất bột màu trắng trong 02 (hai) gói giấy bị thu giữ là ma túy Heroin, bị cáo mua về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số 518/KT-KTHS ngày 14/7/2025 của Phòng C Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng có trong một gói giấy màu trắng và một gói giấy màu vàng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,131 gam (đã trừ bì). Tại Kết luận giám định số 670/KL-KTHS ngày 18/8/2025 của phòng C, Công an tỉnh L kết luận: Số tiền Việt Nam gồm 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSKV5, ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Lê Văn T về tội *Mua bán trái phép chất ma túy,* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại cơ quan điều tra, người làm chứng anh Chu Văn Đ đã trình bày hành vi mua ma túy với bị cáo Lê Văn T vào sáng ngày 10/7/2025.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn T; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 0,115 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) đựng trong có 01 (một) gói giấy trong 01 (một) phong bì ghi chữ "Đồ vật tài liệu thu giữ của Lê Văn T khi bắt quả tang ngày 10/7/2025", có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng C tại phần giáp lai mới. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.09110405.00000 theo Giấy nộp tiền ngày 05/9/2025 của Phòng CSĐTTP về Ma túy, Công an tỉnh L mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực VI. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Lạng Sơn. Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Văn T đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 10/7/2025 tại thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lê Văn T đã có hành vi bán ma túy cho đối tượng Chu Văn Đ 01 (một) lần được số tiền 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng). Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 10/7/2025, tổ công

tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L phối hợp với Công an xã N, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn Bản Quyến, xã N, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Lê Văn T đang cất giấu bên trong túi quần phía trước bên phải có 01 (một) gói giấy màu trắng và 01 (một) gói giấy màu vàng, bên trong các gói giấy đều chứa Heroin có tổng khối lượng 0,115 gam. Số ma túy trên Lê Văn T mua với một người đàn ông ở khu vực ngã tư M, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời. Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo biết việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện để thu lợi bất chính và để thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã N, tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án tại Bản án số 71/2007/HSST ngày 24/7/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù giam về tội Không tố giác tội phạm, ngày 17/01/2009, đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Đã được xóa án tích. Ngày 03/10/2018, Phòng C Công an tỉnh L lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Mua dâm, phạt tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Đã chấp hành xong quyết định, đã được xóa tiền sự. Ngày 01/10/2020, Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn lập hồ sơ đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Lạng Sơn. Ngày 30/6/2022 đã chấp hành xong, đã được xóa tiền sự; là người có nhân thân không tốt.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Ngày 09/7/2025, bị cáo Lê Văn T đã bán ma tuý cho anh Chu Văn Đ với số tiền 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng), Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ số tiền 140.000 đồng đây là số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) phong bì ghi chữ "Đồ vật tài liệu thu giữ của Lê Văn T khi bắt quả tang ngày 10/7/2025", có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,115 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn cần tịch thu tiêu hủy và số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.09110405.00000 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Công an tỉnh L mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực VI. Lê Văn T có được từ việc bán ma túy cho Chu Văn Đ nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[10] Đối với hành vi sử dụng ma túy của Lê Văn T, tại biên bản xác minh ngày 11/7/2025, tại Công an xã N, Công an tỉnh L, kết quả xác minh như sau: Bị can không còn trong thời hạn cai nghiện bắt buộc hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, không trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy, không trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấm dứt quản lý sau cai nghiện ma túy và không thuộc trường hợp 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị bằng thuốc thay thế. Do đó, tại thời điểm ngày 10/7/2025, Lê Văn T không thuộc diện bị quản lý hành chính theo các trường hợp nêu trên, do đó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn T không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điều 256a, Luật 86/2025/QH15 sửa đổi Bộ luật Hình sự 2015.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Văn T ở khu vực ngã tư M, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn do bị can không biết được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

[12] Đối với Chu Văn Đ là người đã mua ma túy của bị can Lê Văn T, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Chu Văn Đ không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điều 256a Luật sửa đổi bổ sung một số điều Bộ luật Hình sự năm 2025 vì vậy không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chu Văn Đ đã vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; Phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 26/8/2025, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

[13] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lạng Sơn đối là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T là người bị kết án phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật theo Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 10/7/2025.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 0,115 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) đựng trong có 01 (một) gói giấy trong 01 (một) phong bì ghi chữ "Đồ vật tài liệu thu giữ của Lê Văn T khi bắt quả tang ngày 10/7/2025", có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng C tại phần giáp lai mới. *(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Kho vật chứng Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2025).*

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng) hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.09110405.00000 theo Giấy nộp tiền ngày 05/9/2025 của Phòng CSĐTTP về Ma túy, Công an tỉnh L mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực VI.

4. Án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS tỉnh Lạng Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

- Phân trại tạm giam khu vực L;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5- Lạng Sơn;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nông Thị Huyền Trang